

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 17-LÂM ĐỒNG
Bản án số: 03/2026/HS-ST
Ngày: 19/01/2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17- LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Đức Sơn.

2/ Ông Lưu Trọng Kim.

-Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thảo Chi, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17- Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17- Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Khắc Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 19/01/2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 17- Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2026/TLST-HS, ngày 17/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2026/QĐXXST-HS ngày 09/01/2026, đối với bị cáo:

Bị cáo: Võ Kỳ C (tên gọi khác Võ Phú H), sinh năm: 1983 tại Quảng Trị; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn 5, xã Trà Tân, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); gia đình có 07 anh chị em, Võ Kỳ C là con thứ tư trong gia đình; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 222/2004/HSST ngày 18/8/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt Võ Kỳ C 07 năm tù về tội “cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/03/2011, chưa được xóa án tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 186/2014/HSST ngày 29/10/2014 của Tòa án nhân dân Quận 5, TP Hồ Chí Minh xử phạt Võ Kỳ C 09 năm 06 tháng tù về tội “cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/9/2023, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Tại Quyết định xử lý hành chính số 03/QĐ-TA ngày 21/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 17, tỉnh Lâm Đồng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Kỳ C là 22 tháng. Hiện đang đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc số 03, Công an tỉnh Lâm Đồng.

Nhân thân: Tại Quyết định số 17/QĐUB ngày 14/01/2000 của Ủy ban nhân dân TPHCM áp dụng biện pháp vào trường giáo dưỡng 24 tháng.

Bị cáo đang chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 03, phòng PC04 Công an tỉnh Lâm Đồng – Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Trần Thị Như L, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Thôn Võ Đắc, xã Hoài Đức, tỉnh Lâm Đồng – Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**

1. H, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã Trà Tân, tỉnh Lâm Đồng – vắng mặt tại phiên tòa.

2. Võ Thị T, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã Trà Tân, tỉnh Lâm Đồng– Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đề có tiền tiêu xài cá nhân, Điều Văn H, sinh năm: 1999 thường trú thôn 4, xã Trà Tân, tỉnh Lâm Đồng và Võ Kỳ C, sinh năm: 1983 trú tại thôn 5, xã Trà Tân, tỉnh Lâm Đồng là bạn bè quen biết với nhau cách đây khoảng 01 năm. Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 23/7/2025, H mượn xe mô tô biển số 86B8 - 344.10 hiệu HONDA BLADE màu sơn: Đen Vàng Đồng của mẹ vợ là bà Võ Thị Tốt, sinh năm: 1978 trú tại thôn 4, xã Trà Tân, tỉnh Lâm Đồng đi đến nhà Võ Kỳ C để rủ C đi cắm câu ở khu vực sông La Ngà thuộc thôn 5, xã Trà Tân, tỉnh Lâm Đồng. Trên đường đi ngang qua rẫy của bà Trần Thị Như L, sinh năm: 1980, thường trú thôn Võ Đắc, xã Hoài Đức, tỉnh Lâm Đồng thuộc thôn 5, xã Trà Tân, tỉnh Lâm Đồng, Hy thấy cổng mở, nhà không có người trông coi, nên Hy đã nảy sinh ý định trộm cắp lưới B40 rào xung quanh rẫy. Lúc này, Hy rủ C cùng trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài thì C đồng ý. Hy đi lại nhà hoang trong rẫy tìm dụng cụ cắt lưới B40 thì nhìn thấy 01 cây kiếm bấm bằng kim loại, cán màu đỏ nên lấy mang đến cùng C cắt lưới B40. Sau khi cắt xong thì Hy cắt kiếm bỏ vào túi, rồi cả hai cùng cuộn lưới đã cắt lại khiêng bỏ lên xe mô tô 86B8 -

344.10 chở đi theo hướng đường số 2, sau đó chạy theo đường vành đai hồ Trà Tân để về thôn 5, xã Trà Tân để tiêu thụ. Đến khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, Công an xã Trà Tân, tỉnh Lâm Đồng tuần tra trên đường vành đai hồ Trà Tân thuộc thôn 3, xã Trà Tân, tỉnh Lâm Đồng phát hiện C và Hy có biểu hiện nghi vấn nên tổ tuần tra dừng xe kiểm tra. Qua làm việc cả hai thừa nhận hành vi trộm cuộn lưới B40 này tại thôn 5, xã Trà Tân, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 23/7/2025. Cả hai đều thừa nhận do không có tiền tiêu xài cá nhân nên nảy sinh và thực hiện hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 1831/KL-HĐĐGTS ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Lâm Đồng kết luận: Giá trị của 01 (một) cuộn lưới B40, bằng kim loại, đã qua sử dụng, dài 15m, rộng 1,8m, trọng lượng 51kg tại thời điểm tháng 7/2025 là 581.400 đồng (Năm trăm tám mươi một nghìn bốn trăm đồng). Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 06/KL-HĐĐGTS ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự -UBND xã Trà Tân kết luận: Giá trị của 01 (một) kiểm bấm bằng kim loại, cán màu đỏ là 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, xác minh được tiền án, tiền sự của bị cáo như sau:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 222/2004/HSST ngày 18/8/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt Võ Kỳ C 07 năm tù về tội “cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/03/2011, chưa được xóa án tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 186/2014/HSST ngày 29/10/2014 của Tòa án nhân dân Quận 5, TP Hồ Chí Minh xử phạt Võ Kỳ C 09 năm 06 tháng tù về tội “cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/9/2023, chưa được xóa án tích.

Tại Quyết định xử lý hành chính số 03/QĐ-TA ngày 21/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 17, tỉnh Lâm Đồng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Kỳ C là 22 tháng. Hiện đang đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc số 03, Công an tỉnh Lâm Đồng.

H chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản.

Vật chứng vụ án: 01 cuộn lưới B40, bằng kim loại, đã qua sử dụng, dài 15m, rộng 1,8m, trọng lượng 51kg và 01 (một) kiểm bấm bằng kim loại, cán màu đỏ của bà Trần Thị Như L; 01 xe mô tô biển số 86B8-344.10 hiệu HONDA BLADE màu sơn đen vàng đồng của bà Võ Thị T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã trả lại cho chủ sở hữu.

Trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị Như L không yêu cầu bồi thường gì về phần dân sự.

Tại cáo trạng số 11/CT-VKSKV-HS, ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17-Lâm Đồng truy tố bị cáo Võ Kỳ C ra trước Tòa án nhân dân khu vực 17-Lâm Đồng để xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17-Lâm Đồng giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 173 và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025. Tuyên bố bị cáo Võ Kỳ C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về vật chứng: Tất cả tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu.

Về dân sự: Tài sản do trộm cắp đã thu hồi trả lại cho bị hại. Bị hại không yêu cầu gì thêm. Vì vậy không cần xem xét trong vụ án này.

Bị cáo nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và trình bày lời nói sau cùng như sau: Bị cáo thừa nhận hành vi do mình thực hiện là trái pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt, cam kết cải tạo tốt, không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17, tỉnh Lâm Đồng được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Phần thủ tục: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại bà Trần Thị Như L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị T nhưng đều đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

H, vắng mặt không lý do. Hội đồng xét xử xét thấy, sự vắng mặt của bà L, bà Tốt, anh Hy không trở ngại cho việc xét xử nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt những người này là phù hợp với Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan điều tra, kết luận giám định, bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút, H cùng Võ Kỳ C có hành vi lén lút vào chòi rẫy của bà Trần Thị Như L thuộc thôn 5, xã Trà Tân lấy trộm 01 kiềm bấm bằng kim loại, cán màu đỏ, sau đó dùng 01 kiềm bấm này cắt trộm 01 cuộn lưới B40, bằng kim loại đã qua sử dụng, có kích thước dài 15m, rộng 1.8m, trọng lượng 51kg. Tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt là 611.400 đồng.

Võ Kỳ C có 02 tiền án về tội Cướp tài sản (điều 171 BLHS) đã chấp hành xong bản án, chưa xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội mới, nên hành vi nêu trên của Võ Kỳ C đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Cáo trạng số 11/CT-VKSĐL-HS ngày 12/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Võ Kỳ C với tội danh và điều khoản nêu trên, là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị không lớn. H là người khởi xướng, tìm công cụ (kiềm bấm). Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, H và bị cáo Võ Kỳ C là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cùng tìm nơi cất giấu tài sản đã chiếm đoạt được. Bị cáo Võ Kỳ C là người được H rủ rê, nhưng đã thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực. Tuy nhiên trong vụ án này thì H chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản. Vì vậy không truy tố H là phù hợp.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án về tội cướp tài sản chưa được xóa án tích nhưng vì bản tính lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên lại tiếp tục phạm tội mới, chứng tỏ bị cáo xem thường luật pháp của bị cáo. Do đó, cần áp

dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[4] Về vật chứng:

- 01 cuộn lưới B40, bằng kim loại, đã qua sử dụng, dài 15m, rộng 1,8m, trọng lượng 51kg và 01 (một) kiềm bấm bằng kim loại, cán màu đỏ của bà Trần Thị Như L.

- 01 xe mô tô biển số 86B8-344.10 hiệu HONDA BLADE màu sơn đen vàng đồng của bà Võ Thị T. Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển số 86B8-344.10 hiệu HONDA BLADE do bà Võ Thị T đứng tên chủ sở hữu. Bà T không biết Võ Kỳ C sử dụng xe mô tô biển số 86B8-344.10 để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 23/7/2025.

Ngày 13/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đã ra quyết định xử lý vật chứng số: C6809/QĐ-VPCQCSĐT trả lại các tài sản bị trộm cắp và xe mô tô biển số 86B7 – 36082 cho bà L, bà Mai là đúng quy định pháp luật.

Về dân sự: Bà Trần Thị Như L không yêu cầu gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không cần phải xem xét

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về giải quyết vụ án là phù hợp và có căn cứ.

[7] Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Kỳ C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Xử phạt: Bị cáo Võ Kỳ C 01 (một) năm tù về “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 19/01/2026.

3. Về án phí HSST:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025; Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, L phí Tòa án:

Buộc bị cáo Võ Kỳ C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (19/01/2026); Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc ngày bản án được niêm yết, để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND khu vực 17
- CQCSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng
- THA dân sự tỉnh Lâm Đồng
- Phòng THADS khu vực 17
- Phân trại tạm giam số 9, thuộc TTG số 3 Công an tỉnh Lâm Đồng
- Bị cáo, Đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Xuân Thuận

